TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2025/HS-ST
Ngày 31-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Phong và ông Chu Minh Đức.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Lữ Thu Thùy Dung - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Đinh Huy Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 93/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2025 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 25/2025/TB-TA ngày 23 tháng 12 năm 2025, đối với:

- *Bị cáo:* Lò Văn T, sinh ngày 08/5/1999 tại xã M, tỉnh Sơn La; nơi thường trú: Bản M, xã M, tỉnh Sơn La; chỗ ở: Tổ 8, phường Ph, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn C và bà Cà Thị L; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 22/8/2025, chuyển tạm giam từ ngày 31/8/2025 đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn T:* Bà Nguyễn Thị Hải Y - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Bình; có mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Văn Nh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 22/8/2025, Tổ công tác của Công an phường Đ làm nhiệm vụ tại khu vực ngõ nhỏ cạnh quán FPT Shop có địa chỉ tại số nhà 89, tổ dân phố Ng, phường Đ, tỉnh Ninh Bình đã phát hiện bắt quả tang Lò Văn

T cất giữ trong túi quần bên phải phía trước 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 01 gói giấy màu trắng mở ra có chứa chất bột màu trắng dạng cục. Tại chỗ, T khai nhận 01 túi giấy màu trắng có chứa ma túy Heroine, T vừa mua được đang tìm chỗ sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Tang vật thu giữ khi bắt quả tang gồm: Thu giữ tại túi quần phía trước trên người Lò Văn T 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có chứa 01 gói giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01".

Quá trình điều tra Lò Văn T khai nhận: Ngày 20/8/2025, T từ nhà ở bản M, xã M, tỉnh Sơn La xuống Khu Công nghiệp Ch (thuộc tỉnh Hà Nam cũ) để làm công nhân tại công trường xây dựng. Tại khu nhà trọ ở tổ 8, phường Ph, tỉnh Ninh Bình, T quen biết một nam thanh niên tên S sinh năm 2005, T chỉ biết S ở Sơn La nhưng chưa biết địa chỉ cụ thể. Do cả hai đều nghiện ma tuý, loại Heroin nên khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 22/8/2025, khi S đang điều khiển xe mô tô không rõ biển số chở T đi trên đường thì S rủ "Anh đi lấy thuốc cùng với em không" T hiểu ý của S là rủ cùng đi mua ma túy Heroine về để cả hai sử dụng nên đồng ý và không nói gì, S tiếp tục nói "Anh bỏ tiền trả trước khi nào em có tiền em bỏ ra sau" T hỏi S "Bao nhiêu" thì S trả lời "Ba trăm". Sau đó S tiếp tục chở T đến khu vực gần cầu vượt Đ thì gặp một người đàn ông không quen biết, khoảng 50 tuổi, S bảo T "Đưa tiền cho anh ấy" T hiểu đó là người đàn ông bán ma túy nên T lấy số tiền 300.000 đồng từ trong túi quần của mình ra đưa cho người đàn ông đó. S dừng xe môtô ở đầu ngõ và bảo T "Anh xuống lấy hàng đi" T hiểu ý của S bảo xuống lấy ma túy nên xuống xe và đi cùng người đàn ông bán ma tuý vào trong ngõ đến vị trí cột điện cách đầu ngõ khoảng 50 mét thì người đàn ông này chỉ tay vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. T cầm lên kiểm tra thì thấy có 01 gói giấy nhỏ màu trắng hình chữ nhật để trong vỏ bao thuốc lá. T biết đó là ma túy Heroine nên bỏ vào túi quần bên phải phía trước sau đó tôi đi ra đầu đường chỗ S đang đứng được khoảng 40 mét thì bị lực lượng công an phường Đ bắt giữ.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lò Văn T tại số nhà 43, tổ 8, phường Ph, tỉnh Ninh Bình, Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Tại Bản kết luận giám định số 980/KL-KTHS ngày 26/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: "Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu "QT01", có khối lượng là 0,256 gam là ma túy, loại Heroine.".

Cáo trạng số 50/CT-VKS-KV6 ngày 03/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Ninh Bình truy tố Lò Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

theo quy định tại điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Ninh Bình đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù. Rút quyết định truy tố tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng hoàn trả sau giám định.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Lò Văn T: Nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Ninh Bình về tội danh và khung hình phạt truy tố đối với bị cáo; về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; sau khi bị bắt quả tang và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật hạn chế; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nói sau cùng của bị cáo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn T đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 22/8/2025, tại tổ dân phố Ng, phường Đ, tỉnh Ninh Bình, Lò Văn T đang cất giữ trái phép 0,256 gam

ma túy, loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự an toàn xã hội, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Do vậy, hành vi của Lò Văn T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Ninh Bình truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn T khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo được Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xem xét đánh giá khách quan, toàn diện vụ án cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy, bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 tại phiên tòa về rút quyết định truy tố tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy là Heroine hoàn trả sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với nguồn gốc số ma túy Heroine đã thu giữ và đối tượng đã bán ma túy cho Lò Văn T cũng như đối tượng tên S đi mua ma túy cùng với T: Ngoài lời khai của T, tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án không đủ căn cứ để xác định được nguồn gốc số ma túy Heroine đã thu giữ và người đàn ông đã bán ma túy cũng như đối tượng tên S đi mua ma túy cùng với T để xem xét, xử lý.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025; Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/8/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy là Heroine hoàn trả sau giám định trong 01 phong bì dán kín ký hiệu 980/KL-KTHS (Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Ninh Bình ngày 04/12/2025).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lò Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 6, tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Ninh Bình;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6;
- Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hằng